

**TÒA PHÚC THẨM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 126/2026/HS-PT  
Ngày 05 tháng 02 năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Huy Cầu

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Đức Phương

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Phạm Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 378/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo Lý Thị Mỹ N;

Do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hoàng Y đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 48/2026/QĐXXPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026.

**Bị cáo có liên quan đến kháng cáo:** Lý Thị Mỹ N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/7/1976; Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: số 366/54/12 đường N, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay là phường P, thành phố Cần Thơ); Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lý Kim Bảo và bà Thạch Thị T; Chồng: Lý Thanh N1 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2024 cho đến nay (vắng mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:** Bà Dương Thị Hoàng Y, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 25/43 đường L, Khóm 1, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay là phường P, thành phố Cần Thơ – có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y: ông Trần Quốc D, sinh năm 1955; địa chỉ: 198 đường 9A, khu đô thị 5A, khu vực 27, phường P, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Trong vụ án có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Từ trước năm 2020, bị cáo Lý Thị Mỹ N có tham gia hội của những chủ hại khác, thấy việc làm chủ hội (đầu thảo) có thể mang lại thu nhập thêm cho gia đình nên từ năm 2020, với số vốn sẵn có bị cáo bắt đầu tổ chức mở (khui) nhiều dây, loại hội, với giá trị khác nhau và rủ rê người cùng xóm, quen biết tham gia. Thời gian đầu việc thu, chi tiền hội rất xõng phẳng tạo được uy tín với những người tham gia, thời gian sau một số thành viên sau khi lĩnh (hốt) hội đã chậm trễ hoặc không đóng hội, để giữ uy tín bị cáo phải lấp hội (lấy tiền gia đình đóng thay tiền hội chết) cho những thành viên này, nhưng được một thời gian thì bị thâm tiền hội. Do đó, từ khoảng giữa cuối năm 2021, bị cáo tiếp tục mở (khui) thêm nhiều dây hội mới. Trong những dây hội này, do ham tiền lời hội, cần có tiền tiêu xài cá nhân và tràn lấp hội nên bị cáo đã có hành vi gian dối bằng cách ghi tên thành viên khác (Yến P, Thư P1, Mèo, Mỹ Y1, Sang C, Sui L, Tuyết T, Linh C1...) hoặc tên không (Cô 6, H, H1, H2, P2, Y1 S2, L2, H3...) không cho các thành viên trong dây hội biết để lĩnh các phần hội này lấy tiền, đưa ra thông tin gian dối là có thành viên khác lĩnh hội, nhưng thực tế họ không có lĩnh hội mà bị cáo đã tự ý lĩnh hội, ngoài ra bị cáo còn gom tiền hội nhưng không giao cho người được lĩnh. Đến khoảng cuối năm 2022, do không còn khả năng chi trả tiền hội, bị cáo cùng gia đình rời khỏi địa phương nên bà Nguyễn Xuân Hoài là hội viên đã đến Cơ quan công an trình báo.

Quá trình điều tra đã chứng minh được, từ ngày 02/11/2021 âm lịch (nhằm ngày 02/12/2021 dương lịch) đến ngày 22/9/2022 âm lịch (nhằm ngày 16/11/2022 dương lịch), bị cáo mở 12 dây hội, chia thành 53 dây hội nhỏ, trong những dây hội này, bị cáo đã có hành vi gian dối chiếm đoạt tiền của những người tham gia bằng nhiều cách thức, cụ thể như sau:

1. Dây hội mở ngày 02/11/2021 âm lịch (ngày 05/12/2021 dương lịch), loại hội 20.000.000 đồng/phần, 01 tháng khui 01 lần, danh sách ghi 15 thành viên tham gia 18 phần hội. Trong đó, bị cáo tham gia 02 phần, ghi tên 02 người khác (Yến P, Thư P1) để tham gia 02 phần, ghi 01 tên không (Cô 6) để tham gia 01 phần và hội đã khui được 12 kỳ thì ngưng hội. Có 12 thành viên tham gia 24 phần đã lĩnh hội 09 phần, trong đó bị cáo tham gia 02 phần đã lĩnh 01 phần. Còn 05 thành viên tham gia 06 phần chưa lĩnh.

Dây hội này, bị cáo dùng 02 tên người khác (Yến P, Thư P1) để lĩnh 02 phần được 351.950.000 đồng, dùng 01 tên không (Cô 6) để lĩnh 01 phần được 172.550.000 đồng, gom tiền hội chết của thành viên [Đỗ Hoàng T4 (Anh T4)] được 120.000.000

đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hui này là 644.500.000 đồng.

2. Dây hui mở ngày 08/01/2022 âm lịch (ngày 11/3/2022 dương lịch), loại hui 10.000.000 đồng/01 phần, 01 tháng khui 01 lần. Dây này chia thành 02 dây nhỏ, mỗi dây 21 phần, danh sách ghi 23 thành viên tham gia 42 phần hui, trong đó bị cáo tham gia 04 phần và ghi 07 tên không (H, H1, H2, P2, Y1 S2, L2, H3) để tham gia 13 phần. Hui đã khui được 19 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 02 phần) thì hui. Có 13 thành viên tham gia 26 phần đã lĩnh hui 25 phần [Trần Thị N2 (Ngoại Y) bỏ thăm để lĩnh kỳ 19], trong đó bị cáo tham gia 04 phần đã lĩnh hết và chung thêm 04 phần hui cho 02 thành viên [Nguyễn Ngọc A (Chế A), Đỗ Hoàng T4 (Anh T4)]. Còn 04 thành viên tham gia 04 phần chưa lĩnh.

Dây hui này, bị cáo dùng 07 tên không (H, H1, H2, P2, Y1 S2, L2, H3) để lĩnh 13 phần được 1.157.900.000 đồng, gom hui nhưng không giao cho người được lĩnh [Trần Thị N2 (Ngoại Y)] 89.500.000 đồng, gom tiền hui chết của thành viên [Đỗ Hoàng T4 (Anh T4)] 80.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hui này là 1.327.400.000 đồng.

3. Dây hui mở ngày 09/02/2022 âm lịch (nhằm ngày 11/3/2021 dương lịch), loại hui 1.000.000 đồng/01 phần, 10 ngày khui 01 lần, dây này chia thành 07 dây nhỏ, mỗi dây 30 phần, danh sách ghi 46 thành viên tham gia 210 phần hui, trong đó bị cáo tham gia 12 phần, ghi tên 03 người khác (M5, My Y4, S4) để tham gia 09 phần, ghi 06 tên không (Phương Y4, Sang T5, Linh T6, H8, P9, T10) để tham gia 20 phần, bên cạnh đó thành viên Nguyễn Ngọc A (Dì A) tham gia 28 phần đóng đến kỳ thứ 05 thì nghỉ, bị cáo trả lại tiền nhưng không thông báo để thành viên trong dây hui biết mà vẫn dùng tên Dì A để tham gia 28 phần. Hui đã khui được 25 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 07 phần) thì ngưng hui. Có 22 thành viên tham gia 105 phần đã lĩnh hui 76 phần. Trong đó, bị cáo tham gia 12 phần đã lĩnh hết và chung thêm 05 phần hui cho 04 thành viên Thảo M11, Phan Thị N12 (Sui Y), Kim Diễm Q (Sui L), Ny T14). Còn 22 thành viên tham gia 77 phần chưa lĩnh.

Dây hui này, bị cáo dùng 03 tên người khác (M5, My Y4, S4) để lĩnh 09 phần được 147.770.000 đồng, dùng 06 tên không (Phương Y4, Sang T5, Linh T6, H8, P9, T10) để lĩnh 20 phần được 330.000.000 đồng, dùng tên Dì A để lĩnh 28 phần được 394.670.000 đồng, đưa ra thông tin gian dối để lĩnh 47 phần (tự ý lĩnh) của các thành viên [Nguyễn Thanh M7 (Chế M7), Hà Thu T10 (Thảo Đất), Lâm Thị Nguyệt (Nguyệt), Trương Thị Thắm (Thùy Tóc), Ngô Ngọc Lan (Lan), Thạch Thị Kim S8 (Sang C), Trần Thị Minh (Minh NH), Trịnh Thị Thảo (Chị Thảo), Nhâm Nguyễn Khánh Trang (Vợ Kiệt), Huỳnh Thị Mỹ A3 (Mỹ A3), Nguyễn Xuân Hoài (Chị Hoài), Lê Thị Mỹ Kim (Thọ P10)] được 726.280.000 đồng, gom tiền hui chết của các thành viên Đỗ Hoàng T4 (Anh T4), Phạm Thị Thu Hường (Hường Kiệt)] được 35.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hui này là 1.633.720.000 đồng.

4. Dây hui mở ngày 21/02/2022 âm lịch (nhằm ngày 23/3/2022 dương lịch), loại hui 5.000.000 đồng/01 phần, 15 ngày khui 01 lần, dây này chia thành 04 dây nhỏ, mỗi dây 25 phần, danh sách ghi 28 thành viên tham gia 100 phần hui. Trong đó, bị

cáo tham gia 08 phần, ghi tên 02 người khác (Sui L, Tuyết T) để tham gia 03 phần, ghi 07 tên không (H, P, Thủy P10, Y, H1, S3, H5) để tham gia 41 phần. Hụi đã khai được 16 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 04 phần) thì ngưng hụi. Có 08 thành viên tham gia 35 phần đã lĩnh hụi 24 phần, trong đó bị cáo tham gia 08 phần đã lĩnh 02 phần. Còn 15 thành viên tham gia 32 phần chưa lĩnh.

Dây hụi này, bị cáo dùng 02 tên người khác (Sui L, Tuyết T) để lĩnh 03 phần được 128.100.000 đồng, dùng 07 tên không (H, P, Thủy P10, Y, H1, S3, H5) để lĩnh 37 phần được 1.634.050.000 đồng. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hụi này là 1.762.150.000 đồng.

5. Dây hụi mở ngày 24/3/2022 âm lịch (nhằm ngày 24/4/2022 dương lịch), loại hụi 1.000.000 đồng/ 01 phần, 10 ngày khai 01 lần, dây này chia thành 05 dây nhỏ, mỗi dây 36 phần, danh sách ghi 26 thành viên tham gia 180 phần hụi. Trong đó, bị cáo tham gia 20 phần, ghi tên người khác (Tuyết T) để tham gia 03 phần, ghi 05 tên không (H6, P5, Y, H, H1) để tham gia 52 phần. Hụi đã khai được 21 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 05 phần) thì ngưng hụi. Có 15 thành viên tham gia 109 phần đã lĩnh hụi 57 phần, trong đó bị cáo tham gia 20 phần đã lĩnh 08 phần và chung thêm 03 phần hụi cho 02 thành viên [Lâm Minh Q1 (Q1), Nguyễn Thanh M7 (Chế M7)]. Còn 13 thành viên tham gia 68 phần chưa lĩnh.

Dây hụi này, bị cáo dùng tên người khác (Tuyết T) để lĩnh 03 phần được 45.705.000 đồng, dùng 05 tên không (H6, P5, Y, H, H1) để lĩnh 48 phần được 774.440.000 đồng. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hụi này là 820.145.000 đồng.

6. Dây hụi mở ngày 19/4/2022 âm lịch (nhằm ngày 19/5/2020 dương lịch), loại hụi 500.000 đồng/01 phần, 01 tuần (07 ngày) khai 01 lần, dây hụi này chia thành 08 dây nhỏ, mỗi dây 45 phần, danh sách ghi 45 thành viên tham gia 360 phần hụi. Trong đó, bị cáo tham gia 24 phần, ghi tên 01 người khác (Loan CP) để tham gia 01 phần, ghi 11 tên không (U, Sang T, L4, P6, H2, Ý ST, H, Chi X6, Di X2, Thủy P10, H3) để tham gia 140 phần. Hụi đã khai được 25 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 08 phần) thì ngưng hụi. Có 22 thành viên tham gia 161 phần đã lĩnh hụi 80 phần, trong đó bị cáo tham gia 24 phần đã lĩnh 12 phần và chung thêm 05 phần hụi cho 04 thành viên [Lâm Minh Q1 (Quân), Bùi Thị V3 (Vợ T), Thạch Thị Kim S8 (Sang C), Nguyễn Thị Ngọc T7 (Thúy D)]. Còn 26 thành viên tham gia 139 phần chưa lĩnh.

Dây hụi này, bị cáo dùng 11 tên không (U, Sang T, L4, P6, H2, Ý ST, H, Chi X6, Di X2, Thủy P10, H3) để lĩnh 125 phần được 1.122.533.000 đồng, gom tiền hụi chết của các thành viên [Bùi Thị V3 (Vợ T), Huỳnh Thị Ánh T9 (Tuyết T)] được 40.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hụi này là 1.162.533.000 đồng.

7. Dây hụi mở ngày 25/4/2022 âm lịch (nhằm ngày 25/5/2022 dương lịch), loại hụi 1.000.000 đồng/01 phần, 15 ngày khai 01 lần, dây hụi này chia thành 06 dây nhỏ, mỗi dây 25 phần, danh sách ghi 26 thành viên tham gia 150 phần hụi. Trong đó, bị cáo tham gia 12 phần, ghi tên 02 người khác (Chế P, Ý) để tham gia 03 phần, ghi 07 tên không (Sang T, Linh T1, Ý ST, P2, Hồng ST, Huy ST, Đ) để tham gia 56 phần.

Hội đã khai được 12 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 06 phần) thì ngưng hội. Có 11 thành viên tham gia 60 phần đã lĩnh hội 32 phần, bị cáo tham gia 12 phần đã lĩnh 07 phần và chung thêm 02 phần hội cho thành viên [Huỳnh Thị Mỹ A3 (Chị Mỹ A3)]. Còn 12 thành viên tham gia 59 phần chưa lĩnh.

Dây hội này, bị cáo dùng 02 tên người khác (Chế Phong, Ý) để lĩnh 02 phần được 20.380.000 đồng, dùng 07 tên không (Sang T, Linh T1, Ý ST, P2, Hồng ST, Huy ST, Đ) để lĩnh 40 phần được 410.640.000 đồng, gom tiền hội chết của thành viên [Đỗ Hoàng T4 (Anh T4)] được 78.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hội này là 509.020.000 đồng.

**8.** Dây hội mở ngày 16/5/2022 âm lịch (nhằm ngày 14/6/2022 dương lịch), loại hội 1.000.000 đồng/01 phần, 01 tuần (07 ngày) khai 01 lần, dây hội này chia thành 04 dây nhỏ, mỗi dây 45 phần, danh sách ghi 30 thành viên tham gia 180 phần hội. Trong đó, bị cáo tham gia 16 phần, ghi tên 02 người khác (Ốc Đ, Chị H9) để tham gia 09 phần, ghi 08 tên không (Ý ST, H, Thúy H8, Chị x7, H, H1, Thúy P1, Sang T8) để tham gia 59 phần. Hội đã khai được 22 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 04 phần) thì ngưng hội. Có 10 thành viên tham gia 76 phần đã lĩnh hội 34 phần, trong đó bị cáo tham gia 16 phần đã lĩnh 09 phần và chung thêm 02 phần hội cho 02 thành viên [Huỳnh Thị Ánh T9 (Tuyết T), Mai Dương S5 (Anh S5)]. Còn 18 thành viên tham gia 78 phần chưa lĩnh.

Dây hội này, bị cáo dùng 02 tên người khác (Ốc Đem S Chị Hoàng) để lĩnh 31 03 phần được 56.112.000 đồng, dùng 08 tên không (Ý ST, H3, Thúy H, Chị x7 H, H, Thúy P, Sang T) để lĩnh 53 phần được 961.086.000 đồng, gom tiền hội chết của thành viên Huỳnh Thị Ánh T9 (Tuyết T)] được 46.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hội này là 1.063.198.000 đồng.

**9.** Dây hội mở ngày 12/7/2022 âm lịch (nhằm ngày 09/8/2022 dương lịch), loại hội 30.000.000 đồng/01 phần, 01 tháng khai 01 lần, dây hội này chia thành 02 dây nhỏ, mỗi dây 15 phần, danh sách ghi 18 thành viên tham gia 30 phần hội. Trong đó, bị cáo tham gia 02 phần và ghi 05 tên không (T7, H1, T8, Chị H6, Em N7) để tham gia 06 phần, bên cạnh đó thành viên Anh S5 tham gia 02 phần đóng đến kỳ thứ 02 thì nghỉ, bị cáo trả lại tiền nhưng không thông báo để thành viên trong dây hội biết mà vẫn dùng tên Anh S5 để tham gia 02 phần. Hội đã khai được 04 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 02 phần) thì ngưng hội. Có 01 thành viên tham gia 02 phần đã lĩnh hội 01 phần. Còn 12 thành viên tham gia 21 phần chưa lĩnh, trong đó bị cáo tham gia 02 phần.

Dây hội này, bị cáo dùng 05 tên không (T7, H1, T8, Chị H6, Em N7) để lĩnh 06 phần được 1.235.800.000 đồng, dùng tên Anh S5 để lĩnh 01 phần được 153.750.000 đồng. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hội này là 1.389.550.000 đồng.

**10.** Dây hội mở ngày 22/7/2022 âm lịch (nhằm ngày 19/8/2022 dương lịch), loại hội 2.000.000 đồng/01 phần, 15 ngày khai 01 lần, dây hội này chia thành 06 dây nhỏ, mỗi dây 25 phần, danh sách ghi 33 thành viên tham gia 150 phần hội. Trong đó, bị cáo tham gia 12 phần, ghi 07 tên không (Linh T, Chị X7, Chị H4, Ý ST, Thủy B, Q3, Y) để tham gia 30 phần. Hội đã khai được 06 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 06 phần) thì

ngưng hui. Có 06 thành viên tham gia 36 phần đã lĩnh hui 10 phần, trong đó bị cáo tham gia 12 phần đã lĩnh 02 phần. Còn 26 thành viên tham gia 110 phần chưa lĩnh.

Dây hui này, bị cáo dùng 07 tên không (Linh T, Chi X7, Chi H4, Ý ST, Thủy B, Q3, Y) để lĩnh 26 phần, chiếm đoạt được số tiền 641.387.000 đồng.

**11.** Dây hui mở ngày 01/8/2022 âm lịch (nhằm ngày 27/8/2022 dương lịch), loại hui 3.000.000 đồng/01 phần, 15 ngày khai 01 lần, dây này chia thành 05 dây nhỏ, mỗi dây 25 phần, danh sách ghi 29 thành viên tham gia 125 phần hui. Trong đó, bị cáo tham gia 10 phần, ghi tên 02 người khác (Tám Đ8, N9) để tham gia 06 phần, ghi 05 tên không (Chế H9, P6, T8, Ý ST, T11) để tham gia 25 phần, bên cạnh đó thành viên 7 K tham gia 02 phần đóng đến kỳ thứ 02 thì nghỉ, bị cáo trả lại tiền nhưng không thông báo để thành viên trong dây hui biết mà vẫn dùng tên 7 K để tham gia 02 phần. Hui đã khai được 06 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 05 phần) thì ngưng hui. Có 06 thành viên tham gia 38 phần đã lĩnh hui 14 phần, trong đó bị cáo tham gia 10 phần đã lĩnh 02 phần. Còn 19 thành viên tham gia 78 phần chưa lĩnh.

Dây hui này, bị cáo dùng 01 tên người khác (N) để lĩnh 01 phần được 29.113.000 đồng, dùng 03 tên không (P4, Ý ST, T7) để lĩnh 15 phần được 528.748.000 đồng, gom tiền hui chết của thành viên [Huỳnh Thị Ánh T9 (Tuyết T)] được 114.000.000 đồng nhưng không giao cho ai. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hui này là 671.861.000 đồng.

**12.** Dây hui mở ngày 21/9/2022 âm lịch (nhằm ngày 16/10/2022 dương lịch), loại hui 500.000 đồng/01 phần, 01 tuần (07 ngày) khai 01 lần, dây hui này chia thành 03 dây nhỏ, mỗi dây 30 phần, danh sách ghi 24 thành viên tham gia 90 phần hui. Trong đó, bị cáo tham gia 03 phần, ghi tên người khác (Chế H9) để tham gia 09 phần, ghi 03 tên không (P6, Thúy H3, Sang T) để tham gia 10 phần. Hui đã khai được 04 kỳ (mỗi kỳ được lĩnh 03 phần) thì ngưng hui. Có 01 thành viên tham gia 04 phần đã lĩnh hui 01 phần. Còn 20 thành viên tham gia 70 phần chưa lĩnh, trong đó bị cáo tham gia 03 phần.

Dây hui này, bị cáo dùng tên người khác (Chế H) để lĩnh 09 phần được 70.957.500 đồng, dùng 02 tên không (Thúy H, Sang T) để lĩnh 02 phần được 15.425.000 đồng. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được trong dây hui này là 86.382.500 đồng.

Số tiền có được từ việc lĩnh hui bằng tên người khác, bị cáo không có thật (hui không), đưa ra thông tin gian dối để lĩnh các phần hui của thành viên (tự ý lĩnh), gom hui nhưng không giao cho người được lĩnh, tổng cộng 11.711.846.500 đồng. Bị cáo Lý Thị Mỹ N đã sử dụng cho các mục đích như: đóng tiền các chân bụi không là 4.485.550.000 đồng, đóng bù cho các phần hui của thành viên bị cáo tự ý lĩnh là 42.630.000 đồng, đóng lập cho các phần hui nợ tiền hui chết là 391.500.000 đồng, đóng tiền các phần hui bị cáo tham gia là 1.192.390.000 đồng, tự ý chung thêm là 1.122.540.000 đồng, mua 01 chiếc xe ô tô khoảng 730.000.000 đồng, mua 01 chiếc xe mô tô SH150 khoảng 105.000.000 đồng. Sau đó, đã bán xe ô tô và xe mô tô để đóng lập hui, số tiền còn lại 4.025.411.500 đồng bị cáo dùng để đóng lập tiền hui chết cho các dây hui đã mất trước khi bế hui và chi tiêu sinh hoạt trong gia đình từ năm

2021 đến năm 2022. Tuy nhiên, các khoản này bị cáo không ghi chép, không nhớ nên không trình bày chi tiết được.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ các giấy tờ, sổ sách của bị cáo, bị hại có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo được đưa vào hồ sơ vụ án. Bên cạnh đó Cơ quan điều tra còn kê biên và tạm giữ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC981943 cấp ngày 23/3/2022, thửa số 1048, tờ bản đồ số 1, địa chỉ ấp Đình Hòa, xã Gia Hòa 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng bị cáo Lý Thị Mỹ N đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Một số thành viên (là bị hại và người liên quan) sau khi thỏa thuận, cản trừ hoặc đóng xong hụi chết...thì không yêu cầu giải quyết [Huỳnh Thị Mỹ A3 (Mỹ A3), Lê Thị L4 (L4), Nguyễn Ngọc A (Chị A2, Chê A, Dì A, Em Chị A2), Mai Dương S5 (Anh S5), Nguyễn Thị Bảo C (Trân T).

Có 55 thành viên (là bị hại) yêu cầu bị cáo phải trả số tiền đã đóng hụi sống, sau khi trừ hụi chết tổng cộng 6.505.222.000 đồng, gồm: Đặng Thị Bích T4 yêu cầu 31.660.000 đồng; Diệp Thị Thu T5 yêu cầu 17.800.000 đồng; Đỗ Thị Y8 yêu cầu 46.200.000 đồng; Hà Thu T10 yêu cầu 618.460.000 đồng; Hoàng Thị Kim S8 yêu cầu 179.200.000 đồng; Huỳnh Thúy A9 yêu cầu 16.500.000 đồng. La Ngọc H10 yêu cầu 192.229.000 đồng; Lâm Kim Q9 yêu cầu 7.600.000 đồng; Lâm Thị N11 yêu cầu 78.050.000 đồng; Lâm Thị U8 yêu cầu 38.200.000 đồng; Lê Thị Mỹ K7 yêu cầu 130.800.000 đồng; Lý T15 yêu cầu 27.500.000 đồng; Mã Thị Tổ C16 yêu cầu 252.080.000 đồng; Nguyễn Hữu T17 yêu cầu 16.360.000 đồng; Nguyễn Khoa H18 yêu cầu 84.500.000 đồng; Nguyễn Như N19 yêu cầu 129.200.000 đồng; Nguyễn Thanh M7 yêu cầu 840.418.000 đồng; Nguyễn Thị C20 yêu cầu 36.490.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng T21 yêu cầu 63.600.000 đồng; Nguyễn Thị Kim Q22 yêu cầu 10.600.000 đồng; Nguyễn Thị L23 yêu cầu 200.680.000 đồng; Nguyễn Thị L24 yêu cầu 64.900.000 đồng; Nguyễn Thị Minh T25 yêu cầu 196.400.000 đồng; Nguyễn Thị T26 yêu cầu 205,100.000 đồng ; Nguyễn Thị Thúy A27 yêu cầu 2.820.000 đồng; Nguyễn Việt K28 yêu cầu 25.200.000 đồng; Nguyễn Xuân H29 yêu cầu 250.000.000 đồng; Nhâm Nguyễn Khánh T30 yêu cầu 165.500.000 đồng; Phạm Thị Bạch T31 yêu cầu 9.560.000 đồng; Phạm Thị L32 yêu cầu 38.040.000 đồng; Phan Hoàng Đ33 yêu cầu 29.900.000 đồng; Phan Thanh T4 yêu cầu 195.580.000 đồng; Quách Thị T35 yêu cầu 209.775.000 đồng; Thạch Hồng L36 yêu cầu 96.000.000 đồng; Thạch Thị Kim S8 yêu cầu 266.040.000 đồng; Thạch Thị S39 yêu cầu 1.400.000 đồng; Thạch Thị Thu H40 yêu cầu 22.800.000 đồng; Thái Thị L41 yêu cầu 2.800.000 đồng ; Tôn Nữ Bích T42 yêu cầu 88.880.000 đồng; Tôn Nữ Thùy P43 yêu cầu 26.400.000 đồng ; Trần Hoàng L44 yêu cầu 41.100.000 đồng; Trần Mỹ T45 yêu cầu 179.150.000 đồng ; Trần Ngọc T46 yêu cầu 16.800.000 đồng; Trần Thị Bích T47 yêu cầu 63.650.000 đồng; Trần Thị M48 yêu cầu 47.600.000 đồng; Trần Thị N2 yêu cầu 728.250.000 đồng; Triệu Thị Minh T49 yêu cầu 17.500.000 đồng; Triệu Thị Minh T50 yêu cầu 31.400.000 đồng; Trịnh Thị Thanh B51 yêu cầu 9.060.000 đồng; Trịnh Thị T52 yêu cầu 35.800.000 đồng; Trương Thị P53 yêu cầu 14.000.000 đồng; Trương Thị T54 yêu cầu 184.020.000 đồng; Võ Hồng M55 yêu cầu 141.770.000 đồng; Võ Trần M56 yêu cầu 79.100.000 đồng; Võ Thị Vân A57 yêu cầu 800.000 đồng.

Có 02 thành viên đã đóng xong hụi chết 25.000.000 đồng (Bùi Thị V3, Phạm Thu H58), 01 thành viên thỏa thuận xong hụi chết với bị cáo Nguyễn Thị H59 (66.000.000 đồng) và 01 thành viên nợ hụi chết nhưng bị cáo không yêu cầu [Phạm Tấn T59 (25.000.000 đồng).

Bị cáo yêu cầu những thành viên (25 người) đã lĩnh hụi, còn thiếu tiền hụi chết trả lại tổng số tiền 2.461.300.000 đồng, gồm: Chung Thị Mỹ C60 trả 20.000.000 đồng; Đỗ Hoàng T4 trả 39.510.000 đồng; Huỳnh Thị Ánh T9 trả 30.000.000 đồng; Huỳnh Thị Thùy L61 trả 30.560.000; Huỳnh Tố A62 trả 5.000.000 đồng; Kim Diễm Q trả 725.500.000 đồng; Lâm Minh Q1 yêu cầu 136.000.000 đồng; Lê Thị T62 trả 13.000.000 đồng; Ngô Ngọc L63 trả 1.680.000 đồng; Nguyễn Ngọc A trả 423.470.000 đồng; Nguyễn Thanh L64 trả 124.700.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ H65 trả 120.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc T7 trả 65.000.000 đồng; Nguyễn Thị Thúy N66 trả 41.310.000 đồng; Phạm Thị Bé T67 trả 24.200.000 đồng; Phạm Thị N68 trả 10.000.000 đồng; Quách Thị N69 trả 28.59.000 đồng; Trương Thị S69 trả 5.000.000 đồng; “Linh P2, Linh LHP” trả 11.900.000 đồng; “Phương Đ” trả 13.000.000 đồng; “Ny T69” trả 180.000.000 đồng; “T70, Chú T70” trả 146.000.000 đồng; “Anh T71” trả 260.000.000 đồng; “Thảo M11” trả 5.000.000 đồng; “Chế S9” trả 1.880.000 đồng.

Tuy nhiên, một số thành viên, do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể (“Linh P2, Linh LHP”, “Phương Đ”, “Ny T69”, “T70, Chú T70”, “Anh T71”, “Thảo M11”, “Chế S9”), thành viên khác không có mặt tại địa phương (Chung Thị Mỹ C78) không làm việc được nên không có cơ sở để xem xét giải quyết trong vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Thị Mỹ N, phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.357 1. Xử phạt bị cáo Lý Thị Mỹ N: 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/2/2024.

Xử buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả cho bị cáo N số tiền còn thiếu, cụ thể:

Buộc Dương Thị Hoàng Y trả cho bị cáo Lý Thị Mỹ N số tiền 939.420.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự đối với một số bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/8/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Hoàng Y kháng cáo một phần Bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Hoàng Y và người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Quốc D giữ nguyên kháng cáo và trình bày:

Do trình độ học vấn thấp, nên bà Y tại cơ quan điều tra đã khai nhận chưa đúng, gây ảnh hưởng rất lớn đến quyền lợi ích hợp pháp của bà Y. Việc kháng cáo của bà Y là hoàn toàn có cơ sở, bởi tại cơ quan điều tra chỉ thực hiện lấy lời khai của một mình bà Y mà không thực hiện đối chất giữa bà Y và bà N, nên chưa làm rõ số tiền bà Y còn nợ bà N là bao nhiêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

*Đại diện Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bà Y là hợp lệ.

Về nội dung:

Tại phiên tòa, bà Y chỉ kháng cáo đề nghị xem xét lại một phần bản án sơ thẩm. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định pháp luật, đã xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và quá trình tranh tụng. Bà Y kháng cáo nhưng không có căn cứ để xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hoàng Y kháng cáo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự là đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, có cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/11/2021 âm lịch (ngày 02/12/2021 dương lịch) đến ngày 22/9/2022 âm lịch (ngày 16/11/2022 dương lịch), Lý Thị Mỹ N đã mở 12 dây bụi, gồm 03 dây bụi tuần, 02 dây bụi 10 ngày, 04 dây bụi 15 ngày và 03 dây bụi tháng, chia thành 53 dây bụi nhỏ, có giá trị từ 500.000 đồng/chung đến 30.000.000 đồng/chung. Trong các dây bụi này bị cáo có hành vi gian dối bằng cách ghi tên người khác và tên không (không có thật) để tham gia rồi hót (lĩnh) và gom bụi nhưng không giao cho người được (hót) lĩnh, chiếm đoạt số tiền tổng cộng 11.711.846.500 đồng. Số tiền chiếm đoạt được Nga dùng để đóng các chung bụi do

Nga tham gia và các chung hui do Nga lấy của hui viên khác, các chung hui không Nga đã hót...mua xe và chi xài cá nhân.

[4] Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo bị cáo Lý Thị Mỹ N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Hoàng Y, thấy rằng:

[5.1] Hồ sơ vụ án thể hiện:

Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/11/2023 đối với bà Dương Thị Hoàng Y (BL 1666 đến 1667), có nội dung: *“Tôi tham gia chơi hui của bà N từ năm 2021 đến đầu năm 2022, tôi tham gia nhiều dây hui với nhiều chung hui, đa phần tôi đã hót gần hết hui. Tôi nhớ đến khoảng tháng 4/2022, thì tôi không còn khả năng đóng hui chết thì tôi nói với bà N là tôi xin nghỉ chơi hui, tôi kêu bà N tính tiền hui cho tôi, số tiền hui chết tôi còn phải đóng, số tiền hui sống, trừ tiền hui sống và hui chết, còn thiếu bao nhiêu thì tôi sẽ trả từ từ cho bà N. Bà N có tính tiền hui cho tôi, tính ra thì tôi còn thiếu 1.000.000.000 đồng, tôi xin bà N trả từ từ và trả một tháng 2.000.000 đồng, khi nào tôi có nhiều thì trả nhiều nhưng bà N không đồng ý... Theo như tôi tình thì số tiền hui tôi còn thiếu bà N chưa đến 1.000.000.000 đồng, tôi sẽ tính toán lại số tiền còn thiếu của bà N và cung cấp cho cơ quan điều tra.”*

Tại biên bản ghi lời khai ngày 15/8/2024 đối với bà Dương Thị Hoàng Y (BL 1668 đến 1669), có các nội dung:

Nội dung 1 thể hiện: *“Tôi (Yến) có tham gia chơi nhiều dây hui do bà N tổ chức, trong đó có 08 dây hui đã mãn (mãn trước khi bà N bỏ đi, nhưng tôi chưa đóng tiền hui chết cho bà N) và 01 dây hui chưa mãn (nhưng tôi cũng đã nghỉ chơi bà N có trả tiền hui sống lại cho tôi), cụ thể:*

*- Đối với dây hui chưa mãn: Dây hui mở ngày 02/11/2021 âm lịch, có 18 chân hui, loại hui: 20.000.000 đồng/chân hui, 30 ngày khai một lần, tôi chơi 1 chân tên Yến P. Nhưng chỉ đóng được 2 kỳ hui sống với số tiền hui sống là 24.750.000đ (Kỳ 1 đóng 13.250.000đ, Kỳ 2 đóng 11.500.000đ) thì tôi nghỉ do tôi không đủ tiền để chơi hui tiếp nên tôi nói bà N và bà N trả lại đúng tiền hui sống mà tôi đã đóng trong 2 kỳ. Tôi không có ghi chú lại, tôi không nhớ bà N trả lại cho tôi bao nhiêu do tôi có chưa trả bà N trong chân hui khác, bà N trừ cán qua các khoản này còn lại bà N đưa cho tôi. Tóm lại, dây hui này tôi chỉ chơi và đóng hui sống được 2 kỳ sau đó nghỉ chơi, đã lấy tiền hui sống lại không liên quan gì nữa, tôi cũng không biết ai tiếp tục chơi chân hui của tôi.*

*Đối với 08 dây hui đã mãn (mãn trước khi bà N bỏ đi, nhưng tôi chưa đóng tiền hui chết cho bà N), cụ thể:*

*+ Dây hui tôi không nhớ mở ngày mấy, có tổng cộng 15 chân hui, loại hui: 30.000.000 đồng/chân hui, 30 ngày khai một lần, tôi chơi 2 chân, đã hót 2 chân, còn nợ tiền hui chết 4 kỳ của 2 chân hui chết này, tổng cộng 240.000.000đ.*

+ Dây hụi tôi không nhớ mở ngày mấy, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 25 chân hụi, loại hụi: 1.000.000 đồng/chân hụi, 15 ngày khui một lần, tôi chơi 10 chân, đã hốt 10 chân, còn nợ tiền hụi chết 3 kỳ của 10 chân hụi chết này, tổng cộng 30.000.000đ.

+ Dây hụi mở ngày 07/6/2021, có tổng cộng 25 chân hụi, loại hụi: 2.000.000 đồng/chân hụi, 15 ngày khui một lần, tôi chơi 2 chân, đã hốt 2 chân, còn tiền hụi chết 8 kỳ của 2 chân hụi chết này, tổng cộng 32.000.000đ

+ Dây hụi mở ngày 20/5/2021, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 15 chân hụi, loại hụi: 5.000.000 đồng/chân hụi, 30 ngày khui một lần, tôi chơi 6 chân, đã hốt 6 chân, còn nợ tiền hụi chết 6 kỳ của 6 chân hụi chết này, tổng cộng 180.000.000đ.

+ Dây hụi tôi không nhớ mở ngày mấy, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 45 chân hụi, loại hụi: 1.000.000 đồng/chân hụi, 1 tuần khui một lần, tôi chơi 10 chân, đã hốt 10 chân, còn nợ tiền hụi chết 9 kỳ của 10 chân hụi chết này, tổng cộng 90.000.000đ.

+ Dây hụi mở ngày 09/4/2021, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 45 chân hụi, loại hụi: 500.000 đồng/chân hụi, 1 tuần khui một lần, tôi chơi 30 chân, đã hốt 30 chân, còn nợ tiền hụi chết 4 kỳ của 30 chân hụi chết này, tổng cộng 60.000.000đ.

+ Dây hụi mở ngày 16/11/2021, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 45 chân hụi, loại hụi: 500.000 đồng/chân hụi, 1 tuần khui một lần, tôi chơi 50 chân, đã hốt 28 chân, còn 22 chân sống. Nhưng do tôi không còn tiền để chơi hụi nữa, nên tôi đã thỏa thuận với bà N chốt lại số tiền tôi còn nợ trong dây hụi này là 350.000.000đ tiền hụi chết, còn tiền hụi sống Nga phải trả lại cho tôi là 140.580.000đ nhưng bà N cũng chưa trả lại cho tôi, tiền hụi sống. Sau khi trừ cần thì trong dây này tôi phải trả lại bà N 209.420.000đ.

+ Dây hụi mở ngày 15/10/2021, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây, mỗi dây có 20 chân hụi, loại hụi: 3.000.000 đồng/chân hụi, 15 ngày khui một lần, tôi chơi 5 chân, đã hốt 5 chân, còn nợ tiền hụi chết 10 kỳ của 5 chân hụi chết này, tổng cộng 150.000.000 đ.

+ Dây hụi tôi không nhớ mở ngày mấy, có nhiều dây nhỏ bên trong tôi không nhớ bao nhiêu dây và mỗi dây có bao nhiêu chân hụi, loại hụi: 50.000 đồng/chân hụi, 1 ngày khui một lần, tôi chơi 100 chân, tôi chưa hốt chân nào. Nhưng do tôi không còn tiền để chơi hụi nữa, nên tôi đã nói với bà N là tôi nghỉ chơi và tôi đã thỏa thuận với bà N chốt lại số tiền hụi sống mà bà N phải trả lại cho tôi là 52.000.000 đ

Như vậy, sau khi trừ cần thì số tiền tôi còn phải trả cho bà N là **939.420.000đ.**”

Nội dung 2 thẻ hiện: “Tôi (Yến) muốn trình bày thêm là ở Dây hụi mở ngày 08/01/2022 âm lịch, có 2 dây nhỏ, mỗi dây có 21 chân hụi, loại hụi 10.000.000đ / 1 chân hụi, 15 ngày khui 1 lần, lúc mở dây hụi này tôi nói bà N tôi có định tham gia chơi 1 chân nhưng do tôi không đủ tiền nên tôi hủy không tham gia chân này nữa, tôi

*chưa đóng kỳ hui nào, cũng không có hốt do không có chơi. Số tiền hui tôi còn nợ bà N mà tôi tự tính là 939.420.000đ. Trước đây lúc chưa bỏ đi thì bà N cũng đã thỏa thuận chốt tiền hui tôi nợ một lần là 1.164.420.000đ, nhưng tôi không đồng ý số tiền này. Qua sự việc trên thì tôi có nợ và tôi sẽ trả cho bà N nhưng tôi có yêu cầu cơ quan pháp luật thống nhất lại số tiền mà tôi phải trả bà N, ngoài ra tôi không có yêu cầu gì khác.”*

[5.2] Như vậy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hoàng Y đã thừa nhận còn nợ bị cáo N tiền hui chết số tiền 939.420.000 đồng và quá trình tố tụng, bị cáo N có yêu cầu những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả tiền cho bị cáo để bị cáo trả lại cho các hội viên bị cáo còn nợ. Nên, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Dương Thị Hoàng Y trả 939.420.000 đồng cho bị cáo N là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hoàng Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bà Y phải chịu án phí phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Hoàng Y.

2. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 471, 357, 584 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Buộc Dương Thị Hoàng Y trả cho bị cáo Lý Thị Mỹ N số tiền 939.420.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10% (Mười phần trăm)/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí:

**4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bị cáo Lý Thị Mỹ N phải chịu 114.462.912 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Dương Thị Hoàng Y phải chịu 40.182.000 đồng;

**4.2. Án phí dân sự phúc thẩm:** Bà Dương Thị Hoàng Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

**6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ;
- Lưu: VP (3), Hồ sơ (2), (BĐA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Huy Cầu**

